

Số: 106/2019/QĐST-HNGĐ

VX, ngày 11 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 133/2019/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019 giữa nguyên đơn: Anh Trần Ngọc Th - Sinh năm 1987 và bị đơn chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1991; Địa chỉ: Anh Th, chị H cùng trú tại: thôn L, xã V L, huyện V X, tỉnh Hà Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc Th - Sinh năm 1987 và chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1991; Địa chỉ: Anh Th, chị H cùng trú tại: thôn L, xã V L, huyện V X, tỉnh Hà Giang

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Ngọc Th và chị Nguyễn Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Các đương sự thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Trần Đăng Kh (sinh ngày 25/6/2018) cho chị Nguyễn Thị H; Địa chỉ: thôn L, xã V L, huyện V X, tỉnh Hà Giang được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu

Kh cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Ngọc Th có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở quyền này.

Anh Trần Ngọc Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Đăng Kh (sinh ngày 25/6/2018) số tiền 1.000.000đ/tháng, đến khi cháu cháu Kh trưởng thành đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 9/2019.

Người nhận tiền cấp dưỡng là chị Nguyễn Thị H – Địa chỉ: Thôn L, xã Vi L, huyện V X, tỉnh Hà Giang.

Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận anh Trần Ngọc Th chịu 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000đ án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng anh Th phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 02290, ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V X, tỉnh Hà Giang. Anh Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện VX;
- UBND xã V L, huyện V X, tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện VX;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phương

